

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HS - ST
Ngày 22/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông La Đức Cường

2. Ông Nguyễn Viết Tác

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Du – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Ông Triệu Xuân Trù – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, tại Nhà văn hóa thôn U, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2024/TLST- HS ngày 24/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2024/QĐXXST- HS ngày 08/11/2024 đối với bị cáo:

MA VĂN L (tên gọi khác không); sinh ngày 12/10/1976 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 05/12; dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ma Văn H và bà Lưu Thị T; Vợ: Nông Thị Th; Con: Có 01 con sinh năm 1998; Tiền sự: Không, tuy nhiên ngày 01/8/2014, L bị Công an huyện Chợ Đồn xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi đánh nhau theo Quyết định số 167/QĐ-XPHC. Ngày 04/8/2014, đã nộp xong tiền phạt; Tiền án: Không, tuy nhiên ngày 30/10/2019, L bị TAND huyện Chợ Đồn áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS, xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 39/2019/HS-ST. Đến ngày 02/10/2020, L chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

- Anh Ma Văn H, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 45 phút ngày 18/9/2024, tổ công tác Công an huyện Chợ Đồn và Công an xã Y, huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ tại Thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện bị cáo Ma Văn L đang điều khiển xe mô tô BKS 11B1-518.95 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành dừng xe yêu cầu đối tượng hợp tác làm việc. Quá trình làm việc, L tự lấy ra từ túi quần đằng sau 01 (một) gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu đen, bên trong có một gói giấy một mặt màu trắng một mặt có nhiều màu sắc, bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã trích thử phát hiện nhanh, kết quả chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy heroine. Tổ công tác đã tạm giữ gói nghi chất ma túy và niêm phong tại phong bì ký hiệu L1.

Tại Biên bản mở niêm phong và cân khối lượng hồi 08 giờ 30 phút ngày 19/9/2024 của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn xác định: Chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu L1 có khối lượng 0,18g (không thấy một tám gam). Sau khi cân xác định khối lượng, số chất dạng cục và bột màu trắng được niêm phong vào phong bì ký hiệu L2 gửi giám định; Túi nilon màu đen và mảnh giấy một mặt có nhiều màu sắc, một mặt màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu được niêm phong tại phong bì ký hiệu L3.

Tại kết luận giám định số: 315 ngày 25/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu L2 gửi giám định là ma túy; loại heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu L2 có khối lượng 0,18g (không thấy một tám gam).

Sau giám định mẫu trong phong bì ký hiệu L2 còn lại 0,14g (không thấy một bốn gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu T198 hoàn trả lại cho cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Ma Văn L khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/9/2024, Lược điều khiển xe mô tô BKS 11B1-518.95 của Ma Văn H (con đẻ của L) từ xã Y đến huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng, khoảng 20 giờ cùng ngày thì đi đến và xuống xe tại khu vực ngã tư thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Tại đây, L gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 50 tuổi giống người nghiện, L hỏi mua ma túy và đưa cho người đàn ông số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Người đàn ông cầm tiền, khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho L 01 (một) gói ma túy, loại heroine, được gói bằng túi nilon màu đen. Sau khi mua được ma túy, L cất vào túi quần đằng sau rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà, khoảng 22 giờ cùng ngày, khi về đến Thôn B, xã Y, huyện C thì bị tổ công tác Công an huyện Chợ Đồn yêu cầu dừng xe làm việc, L đã tự giao nộp gói ma túy vừa mua được cho tổ công tác.

Về vật chứng cơ quan điều tra tạm giữ trong vụ án gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu L3, bên trong có túi nilon màu đen và mảnh giấy một mặt có

nhều màu sắc, một mặt màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T198 bên trong chứa 0,14g (không phải một bốn gam) ma túy còn lại sau giám định cùng phong bì, bao gói cũ; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Win HD 135, biển kiểm soát 11B1-518.95 đã qua sử dụng. Số vật chứng trên hiện đang tạm giữ và bảo quản tại Kho vật chứng của Công an huyện Chợ Đồn.

Tại bản cáo trạng số: 48/CT - VKSCĐ ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn đã truy tố bị cáo Ma Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ma Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ma Văn L từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (18/9/2024).

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị: - Tịch thu tiêu hủy: ma túy còn lại sau giám định cùng phong bì, bao gói cũ.

- Trả lại cho anh Ma Văn H (con trai bị cáo Ma Văn L) 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Win HD 135, biển kiểm soát 11B1-518.95 đã qua sử dụng.

Về án phí đề nghị: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ma Văn L theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ma Văn H khai, anh là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Win HD 135, biển kiểm soát 11B1-518.95 – ngày 18/9/2024 khi bị cáo Ma Văn L sử dụng xe mô tô của anh để đi mua ma túy về sử dụng thì anh không biết và đề nghị được HĐXX trả lại 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Win HD 135, biển kiểm soát 11B1-518.95 đang bị tạm giữ trong vụ án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 20 giờ 45 phút ngày 18/9/2024, tại Thôn B, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo Ma Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói ma túy, loại heroine, có khối lượng 0,18g (không phải một tám gam) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã Y, huyện Chợ Đồn và Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định là chất ma túy loại Heroine đồng thời phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì bị cáo nghiện chất ma túy do đó để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn thực hiện. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 (một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Ma Văn H được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì do vậy bị cáo được hưởng thêm 01 (một) tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên ngày 01/8/2014, bị cáo bị Công an huyện Chợ Đồn xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) về hành vi đánh nhau theo Quyết định số 167/QĐ-XPHC. Ngày 04/8/2014, đã nộp xong tiền phạt; Ngày 30/10/2019, bị TAND huyện Chợ Đồn xử phạt 12 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo bản án số 39/2019/HS-ST. Đến ngày 02/10/2020, L chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đã được xóa án tích - do đó xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là

người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp tạo ra thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy (Heroine) thu giữ của bị cáo Ma Văn L sau khi trích giám định còn lại 0,14g (Không phải một bốn gam) thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành - cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu L3, bên trong có túi nilon màu đen và mảnh giấy một mặt có nhiều màu sắc, một mặt màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T198 bên trong chứa phong bì, bao gói cũ – xác định đều là vật chứng không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Win HD 135, biển kiểm soát 11B1-518.95 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Ma Văn H, tuy nhiên anh H không biết việc bị cáo L sử dụng xe để đi mua, tàng trữ ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo L và anh H có yêu cầu được lấy lại chiếc xe mô tô. Xét thấy yêu cầu của anh H là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó trả lại cho anh Ma Văn H.

[7] Đối với Ma Văn H, sinh năm 1998, trú tại Thôn B, xã Y, huyện C là người đã để cho bị cáo Ma Văn L sử dụng chiếc xe mô tô BKS 11B1-518.95 để đi mua ma túy. Tuy nhiên, Ma Văn H không biết, L sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Do vậy không xem xét xử lý đối với Ma Văn H.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Ma Văn L, kết thúc điều tra, L không cung cấp được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Ma Văn L là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt chính, xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Ma Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ma Văn L 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 18/9/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu L3, bên trong có túi nilon màu đen và mảnh giấy một mặt có nhiều màu sắc, một mặt màu trắng và phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) phong bì ký hiệu T198 bên trong chứa 0.14 g (không phải mười bốn gam) ma túy còn lại sau giám định cùng phong bì, bao gói cũ.

- Trả lại cho anh Ma Văn H 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Win HD 135, biển kiểm soát 11B1-518.95 đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Ma Văn L được miễn 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở tư pháp;
- VKSND H.Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- CCTHADS Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HOÀNG NGỌC ANH

